TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 26-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Lan Anh

Bà Lành Thị Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 163/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022; Thông báo chuyển ngày xét xử vụ án hình sự số 04/2022/TB-TA ngày 17 tháng 01 năm 2022; Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 03/QĐ-CA ngày 24 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Hứa Văn D, sinh ngày 19 tháng 7 năm 1985 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Đức L, sinh năm 1952 và bà Chu Thị N, sinh năm 1952; chưa có vợ, con; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 15-9-2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 137/2017/HSST; ngày 24-7-2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 62/2019/HSST; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 12-11-2021, tạm giam từ ngày 15-11-2021 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Hứa Đức L, sinh năm 1952; cư trú tại: Thôn B, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Vũ Đức H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 12-11-2021, tại khu vực trước cửa nhà số 275, đường C, phường V, thành phố L, Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Hứa Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 (một) gói giấy nhỏ màu vàng, kích thước 02cm x 0,8cm, bên trong đựng chất bột màu trắng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen - xám, biển kiểm soát 12P1-1346, số khung RLHHC12099Y520242, số máy HC12E-1543360; 01 (một) xi lanh, 01 (một) lọ Novocain.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hứa Văn D khai nhận bị cáo nghiện chất ma túy Heroine từ khoảng cuối năm 2014. Khoảng 09 giờ sáng ngày 12-11-2021, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 12P1-1346 đi từ nhà ra thành phố Lạng Sơn, mục đích mua ma túy để sử dụng. Trên đường đi bị cáo rẽ vào hiệu thuốc trên đường B để mua 01 (một) xi lanh và 01 (một) lọ nước cất để chuẩn bị sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo rẽ vào ngõ Tùng Lâm thuộc đường C, phường V, thành phố Lạng Sơn, vào một quán bánh mì ăn, đồng thời hỏi mua ma túy với một người phụ nữ không quen biết và được người này đồng ý. Bị cáo đưa cho người phụ nữ 200.000 đồng, người phụ nữ đưa cho bị cáo 01 (một) gói giấy nhỏ màu vàng bên trong có chứa ma túy Heroine. Bị cáo cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải, điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ như đã nêu.

Tại Kết luận giám định số 04/KL-PC09 ngày 13-11-2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì).

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 23-11-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hứa Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hứa Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hứa Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu để tiêu hủy chất ma túy là mẫu vật sau giám định, 01 (một) gói giấy màu vàng (cũ), 01 (một) xi lanh, 01 (một) ống nước cất Novocain; ghi nhận việc Cơ quan Công an đã trả lại ông Hứa Đức L 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen - xám, biển kiểm soát 12P1-1346; căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm

a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Hứa Văn D biết hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Vũ Đức H là người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Vũ Đức Huy theo quy định.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,109 gam ma túy Heroine (đã trừ bì), mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Hứa Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, tự hủy hoại sức khỏe của bản thân và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện, đã từng bị kết án 02 (hai) lần về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án (Biên bản xác minh ngày 04-12-2021) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng để đảm bảo cho việc thi hành án. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra, xác minh, xử lý.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen - xám, biển kiểm soát 12P1-1346, số khung RLHHC12099Y520242, số máy HC12E-1543360 sau khi thu giữ, xác định được không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hứa Đức L là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Xử lý vật chứng: Mẫu vật đã giám định đựng trong 01 (một) phong bì đã niêm phong là chất ma túy, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ; 01 (một) gói giấy màu vàng (cũ), kích thước 02cm x 0,8cm, 01 (một) xi lanh và 01 (một) lọ Novocain là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Về án phí: Bị cáo Hứa Văn D là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 296, khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Hứa Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Hứa Văn D 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12-11-2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật là 0,085 gam chất ma túy Heroine còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong; 01 (một) gói giấy màu vàng (cũ); 01 (một) xi lanh; 01 (một) lọ Novocain.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24-12-2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí

Bị cáo Hứa Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP.Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Nhàn